TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **86**/2024/HS-ST
Ngày: 08-4-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Quỳnh
Ông Tạ Văn Đài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 28/3/2024, đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh ngày 12/8/1983 tại tỉnh Bình Dương.
HKTT: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Bình Phước.
Chỗ ở: Ấp D, xã E, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Thợ mộc Trình độ học vấn: 7/12
Dân tộc: Kinh Giới tính : Nam
Tôn giáo : Không Quốc tịch : Việt Nam
Con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Y.
Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ là Lê Thị T, sinh năm 1980, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021).
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị giam giữ từ ngày 17/01/2024. *(Có mặt)*

**** Bị hại:*** **Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1978**; Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

**** Người làm chứng:*** **Ông Trần Nguyên Triệu Gia H1, sinh năm 1999** *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 17/01/2024, Trần Văn D đi bộ đến quán càphê "Thằng B" trên đường Q, thuộc ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai để uống càphê. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, ông Trần Ngọc P điều khiển xe môtô hiệu Yamaha Taurus biển số 60B8-178.38 đến quán "Thằng B", anh P nằm trên võng ngủ, xe môtô để trong quán (chìa khoá xe môtô ông P để trên bàn), gần chỗ võng Dệ đang nằm. Đến khoảng 12 giờ 40 phút, khi thấy ông P đã ngủ say, quán vắng khách nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe môtô của anh P đang để trong quán càphê. Dệ lén lút đi đến đẩy chiếc xe môtô biển số 60B8-178.38 của ông P đi ra hướng Quốc lộ A, D ngồi lên xe môtô dùng chân đẩy đi một đoạn rồi nổ máy xe chạy đi. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi ngủ dậy, ông P thấy chiếc xe môtô của mình bị mất nên đã báo với ông Trần Nguyên Triệu Gia H1 là chủ quán để đi tìm, còn ông P đến Công an xã H, huyện T để trình báo. Khi ông H1 đi tìm đến đoạn đường HTH 25 gần cổng Công ty H3, thuộc ấp H, xã H thì thấy Trần Văn D cùng chiếc xe môtô biển số 60B8-178.38 của ông P đã bị mất nên ông H1 đã bắt giữ và đưa Trần Văn D cùng chiếc xe môtô về trụ sở Công an xã H, huyện T để xử lý. Trần Văn D đã thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc xe môtô biển số 60B8-178.38 nên Công an xã H, huyện T đã lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 18/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã yêu cầu định giá đối với chiếc xe. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 24/01/2024 kết luận: chiếc xe môtô hiệu Yamaha Taurus biển số 60B8-178.38 đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng.

Ngày 26/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" để điều tra theo quy định. Quá trình điều tra, Trần Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiên trọng; phạm tội chưa gây thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 94/CT/VKS-TB ngày 20/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Trần Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ngày 26/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe môtô hiệu Yamaha Taurus biển số 60B8-178.38 cho ông Trần Ngọc P.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Ngọc P đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu Trần Văn D phải bồi thường.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Vào khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 17/01/2024, bị cáo Trần Văn D đã lợi dụng việc ông Trần Ngọc P ngủ say và để xe môtô hiệu Yamaha Taurus biển số 60B8-178.38 tại quán "Thằng Bờm" trên đường Q, thuộc ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, không có người trông coi. Bị cáo đã lén lút đi đến đẩy chiếc xe môtô ra khỏi quán, dùng chân đẩy đi một đoạn rồi nổ máy xe chạy đi đến đoạn đường HTH 25 gần cổng Công ty H3, thuộc ấp H, xã H thì bị phát hiện, bắt quả tang. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.500.000đ. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống tuân thủ pháp luật.

[4] Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại do tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe xe môtô hiệu Yamaha Taurus biển số 60B8-178.38, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu - ông Trần Ngọc P là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên Hội đồng không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Trần Ngọc P đã nhận lại tài sản bị mất (BL 77) và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với đề nghị về phần hình phạt quá nghiêm khắc, chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo **Trần Văn D 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2024.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn D phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Đương sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;
- Công an h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Thùy Dung